

**PHỤ LỤC II**  
**TẠM GIAO CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ KHỐI MÀM NON NĂM 2026**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND phường Nam Định)*

STT	Tên trường	Mức độ tự chủ	Định biên qua K: giáo viên, nhân viên theo Thông tư 19/2023/TT-BGDĐT				Số biên chế tạm phân bổ năm 2026					Huy động theo Nghị quyết số 10/2025/NQ- HĐND của CP ngày 20/12/2025	
			Tổng số	Quản lý Cấp trung B	Giáo viên Cấp phò	Nhân viên	Trong đó						
							Tổng số	Quản lý Cấp trung g	Giáo viên Cấp phò	Nhân viên			
<i>i</i>	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	<b>Tổng</b>		<b>475</b>	<b>12</b>	<b>24</b>	<b>415</b>	<b>24</b>	<b>471</b>	<b>12</b>	<b>33</b>	<b>414</b>	<b>12</b>	<b>0</b>
1	Mầm non 2/9 (mới)	Nhóm 4	36	1	2	31	2	36	1	3	31	1	
2	Mầm non Hoa Mai (mới)	Nhóm 4	37	1	2	34	2	39	1	3	34	1	
3	Mầm non Bình Minh (mới)	Nhóm 4	37	1	2	32	2	38	1	4	32	1	
4	Mầm non Nguyễn Du (mới)	Nhóm 4	41	1	2	36	2	41	1	3	36	1	
5	Mầm non Phương Hồng (mới)	Nhóm 4	34	1	2	29	2	35	1	4	29	1	
6	Mầm non Thăng Nhất (mới)	Nhóm 4	59	1	2	54	2	60	1	4	54	1	
7	Mầm non Số 4	Nhóm 4	28	1	2	23	2	27	1	2	23	1	
8	Mầm non 8/3	Nhóm 4	46	1	2	41	2	45	1	2	41	1	
9	Mầm non Hoa Hồng	Nhóm 4	41	1	2	36	2	40	1	2	36	1	
10	Mầm non Sao Vàng	Nhóm 4	45	1	2	40	2	44	1	2	40	1	
11	Mầm non Hoa sen	Nhóm 4	30	1	2	25	2	28	1	2	24	1	
12	Mỹ Phúc	Nhóm 4	39	1	2	34	2	38	1	2	34	1	

**Ghi chú:**  
- Sau sáp nhập các trường Mầm non số lượng cấp phó các đơn vị mới tạm thời phân bổ theo số có mặt (cao hơn định mức) để chờ sắp xếp, giải quyết dứt điểm đúng định mức chậm nhất sau 05 năm kể từ ngày 01/02/2026.  
- Căn cứ Nghị định 111/2022/NĐ-CP, chỉ tiêu Hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP được tính số đa 70% khoảng chênh lệch giữa định mức và số giao. Hiện tại, tỷ lệ phân bổ biên chế giao viên tại đơn vị đã đạt mức cao (chênh lệch tổng cao nhất 1 biên chế so với định mức), không đảm bảo điều kiện để phân bổ thêm 07 chỉ tiêu HĐĐ.D được biên chuyển môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP tính giao đối với các đơn vị tự chủ nhóm 4.

### PHỤ LỤC III

## TẠM GIAO CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ KHỐI TIỂU HỌC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND phường Nam Định)

Số TT	Tên trường	Mức độ tự chủ	Định biên quản lý, giáo viên, nhân viên theo Thông tư 20/2023/TT-BGDĐT					Biên chế tạm phân bổ năm 2026					Hợp đồng lao động thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	
			Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				CDNN chuyên ngành	CDNN chuyên môn dùng chung
				Quản lý		Giáo viên	Nhân viên		Quản lý		Giáo viên	Nhân viên		
				Cấp trưởng	Cấp phó				Cấp trưởng	Cấp phó				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	<b>Tổng</b>		<b>655</b>	<b>15</b>	<b>30</b>	<b>544</b>	<b>66</b>	<b>638</b>	<b>15</b>	<b>30</b>	<b>543</b>	<b>50</b>	<b>1</b>	<b>0</b>
1	Tiểu học Hùng Vương (mới)	Nhóm 3	52	1	2	44	5	52	1	2	45	4		
2	Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi (mới)	Nhóm 4	52	1	2	44	5	49	1	2	42	4	1	
3	Tiểu học Chu Văn An	Nhóm 3	62	1	2	54	5	61	1	2	54	4		
4	Tiểu học Lê Quý Đôn	Nhóm 3	43	1	2	36	4	42	1	2	36	3		
5	Tiểu học Kim Đồng	Nhóm 4	43	1	2	36	4	42	1	2	36	3		
6	Tiểu học Hồ Tùng Mậu	Nhóm 3	58	1	2	50	5	57	1	2	50	4		
7	Tiểu học Lê Hồng Sơn	Nhóm 4	33	1	2	26	4	32	1	2	26	3		
8	Tiểu học Phạm Hồng Thái	Nhóm 4	40	1	2	33	4	39	1	2	33	3		
9	Tiểu học Trần Quốc Toàn	Nhóm 3	50	1	2	42	5	48	1	2	42	3		
10	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	Nhóm 4	55	1	2	47	5	54	1	2	47	4		
11	Tiểu học Trần Tế Xương	Nhóm 4	30	1	2	23	4	29	1	2	23	3		
12	Tiểu học Nguyễn Tất Thành	Nhóm 3	43	1	2	36	4	42	1	2	36	3		
13	Tiểu học Lộc Vượng	Nhóm 3	30	1	2	23	4	29	1	2	23	3		
14	Tiểu học Cửa Nam	Nhóm 3	27	1	2	20	4	26	1	2	20	3		
15	Tiểu học Mỹ Phúc	Nhóm 4	37	1	2	30	4	36	1	2	30	3		

#### Ghi chú:

Căn cứ Nghị định 111/2022/NĐ-CP, chỉ tiêu Hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP được tính tối đa 70% khoảng chênh lệch giữa định mức và số giao. Hiện tại, tỷ lệ phân bổ biên chế giáo viên tại đơn vị đã đạt mức cao, không đảm bảo điều kiện để phân bổ hết được 27 chỉ tiêu HĐLĐ thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP tính giao đối với các đơn vị tự chủ nhóm 4

**PHỤ LỤC IV**  
**TẠM GIAO CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ KHỐI THCS NĂM 2026**  
*(Kèm theo Quyết số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND phường Nam Định)*

STT	Trường	Mức độ tự chủ	Số lượng người làm việc tối đa theo định mức theo Thông tư 20/TT-BGDĐT					Biên chế tạm phân bổ năm 2026					Hợp đồng lao động thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022	
			Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				HĐLĐ ở vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành	HĐLĐ vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung
				Quản lý		Giáo viên	Nhân viên		Quản lý		Giáo viên	Nhân viên		
				Cấp trưởng	Cấp phó				Cấp trưởng	Cấp phó				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	<b>Tổng</b>		<b>615</b>	<b>11</b>	<b>22</b>	<b>521</b>	<b>61</b>	<b>570</b>	<b>11</b>	<b>18</b>	<b>502</b>	<b>39</b>	<b>3</b>	<b>2</b>
1	THCS Tổng Văn Trân (mới)	Nhóm 3	66	1	2	57	6	63	1	2	56	4		
2	THCS Tô Hiệu	Nhóm 3	27	1	2	19	5	23	1	1	18	3		
3	THCS Phùng Chí Kiên	Nhóm 3	76	1	2	67	6	72	1	2	65	4		
4	THCS Trần Đăng Ninh	Nhóm 3	74	1	2	65	6	71	1	2	64	4		
5	THCS Lý Thường Kiệt	Nhóm 4	33	1	2	25	5	29	1	1	24	3		1
6	THCS Trần Bích San	Nhóm 3	50	1	2	42	5	47	1	2	41	3		
7	THCS Hoàng Văn Thụ	Nhóm 3	76	1	2	67	6	70	1	2	63	4		
8	THCS Hàn Thuyên	Nhóm 3	79	1	2	70	6	76	1	2	69	4		
9	THCS Lương Thế Vinh	Nhóm 3	62	1	2	53	6	60	1	2	53	4		
10	THCS Lộc Vượng	Nhóm 3	38	1	2	30	5	32	1	1	27	3		
11	THCS Mỹ Phúc	Nhóm 4	35	1	2	27	5	27	1	1	22	3	3	1

**Ghi chú:**

Căn cứ Nghị định 111/2022/NĐ-CP, chỉ tiêu Hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP được tính tối đa 70% khoảng chênh lệch giữa định mức và số giao. Hiện tại, tỷ lệ phân bổ biên chế giáo viên tại đơn vị đã đạt mức cao, không đảm bảo điều kiện để phân bổ hết được 11 chỉ tiêu HĐLĐ thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP tính giao đối với các đơn vị tự chủ nhóm 4